TAND THỊ XÃ HOÀI NHƠN **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:03/2025/HS-ST
Ngày: 15 - 01 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Long Nhiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Á

Ông Nguyễn Hữu Tố

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chánh Thân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 95/2024/HSST ngày 10/12/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST-HS ngày 03/01/2025 đối với bị cáo:

Lưu Quang L, sinh ngày 19 tháng 02 năm 1994 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Khu phố A, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; con ông Lưu Quang Q, sinh năm 1970 và bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1972; vợ Lê Hoàng T, sinh năm 1995 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2016; tiền án: Ngày 16/7/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn (nay là thị xã H) xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", quy định tại điểm d, g khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999; chấp hành án xong vào ngày 03/9/2016 (chưa được xóa án tích); ngày 01/3/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn (nay là thị xã H) xử phạt 24 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015; chấp hành án xong vào ngày 15/6/2020 (thuộc trường hợp tái phạm, chưa được xóa án tích); ngày 30/11/2021, bị Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn xử phạt 03 năm tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", quy định tại điểm đ khoản 2

Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015; chấp hành án xong ngày 06/02/2024 (thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:*

1- Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1972 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trú tại: Khu phố Đ, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

2- Ông Võ Văn T2, sinh năm 1986 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Đồng trú tại: Khu phố A, phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1- Bà Ngô Thị S, sinh năm 1969 (có mặt).

2- Nguyễn Ngô H1, sinh năm 2002 (có mặt).

Đồng trú tại: Khu phố Đ, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

- *Người làm chứng:*

1- Tạ Đình N, sinh năm 1982 (vắng mặt).

2- Lương Minh T3, sinh năm 2000 (vắng mặt).

Đồng trú tại: Thôn T, xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài cá nhân, chiều ngày 14/8/2024, Nguyễn Ngô H1 (sinh năm 2002, trú ở khu phố Đ, phường H, thị xã H) sử dụng tài khoản Zalo tên "Trần Nhật H2" nhắn tin đến tài khoản Zalo tên "A mỉnh" của Lưu Quang L rủ đi bắt trộm chó thì L đồng ý. Khoảng 22 giờ cùng ngày, H2 mang theo bộ dụng cụ bắt chó, 02 bao tải màu vàng, 01 cuộn băng keo màu đen, 01 bình xịt hơi cay, 01 đèn pin, 02 bộ quần áo màu đen, 01 biển số xe 77S9-8658, điều khiển xe mô tô biển số 77C1-722.31 của mẹ ruột là bà Ngô Thị S (sinh năm 1969, trú ở khu phố Đ, phường H, thị xã H) chở L đến khu vực sân bay H. Tại đây, cả hai thay quần áo, H2 dùng băng keo quấn biển số 77S9-8658 đè lên biển số 77C1-722.31 để tránh bị phát hiện và chỉ cho L cách sử dụng bộ dụng cụ bắt chó. Sau đó, H2 chở L chạy trên nhiều tuyến đường thuộc địa bàn thị xã H tìm chó của người dân thả rông để bắt. Khi đi đến đường D thuộc phường H, cả hai nhìn thấy 01 con chó của bà Nguyễn Thị T1 (sinh năm 1972, trú ở khu phố Đ, phường H, thị xã

H) đang đứng ở lề đường, H2 dừng xe cách con chó khoảng 02m, L đi bộ đến dùng cây gỗ đầu có thòng lọng đưa vào cổ con chó, bấm công tắc kích điện làm con chó ngất đi rồi lấy băng keo quấn quanh miệng con chó, bỏ vào bao và để ở baga phía trước xe. Sau đó cả hai tiếp tục bắt 01 con chó của ông Võ Văn T2 (sinh năm 1986, trú ở khu phố A, phường T, thị xã H) bỏ vào bao cùng với con chó đã bắt trước đó. Khi cả hai đi đến thôn T, xã H, thị xã H thì bị người dân phát hiện, H2 bỏ xe chạy thoát, còn L bị bắt giữ cùng với các vật chứng liên quan.

Theo Kết luận số 87/HĐĐGTS ngày 04/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã H: 02 con chó do H2 và L bắt trộm có giá trị 1.725.000 đồng.

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H đã tạm giữ, sau đó trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp 01 xe mô tô biển số 77C1-722.31, 02 con chó và chuyển 01 biển số xe 77S9-8658 cho Công an huyện H, tỉnh Bình Định để xử lý theo quy định.

Hiện còn đang tạm giữ: 01 cục kích điện; 01 cây gỗ tròn; 02 bao nilon màu vàng, 01 bình xịt hơi cay (đặc điểm như biên bản tạm giữ có tại hồ sơ vụ án).

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu.

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 08 tháng 12 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Lưu Quang L về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận, giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lưu Quang L về tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lưu Quang L từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án gồm:

- 01 (một) cục kích điện có kích thước (13x11x9)cm, bên ngoài quấn băng keo màu đen có gắn 02 dây màu đen (01 dây loại dây vải màu đen có 02 đầu gắn vào cục kích điện dài 84cm, 01 dây quấn băng keo màu đen dài 68cm, một đầu gắn công tắc màu trắng, 01 đầu gắn jack cắm điện hình chữ nhật màu trắng);

- 01 (một) cây gỗ tròn đường kính tại vị trí lới nhất là 03cm, dài 1m, quấn băng keo màu đen bên ngoài, gắn dây quấn băng keo đen dài 2,4m (một đầu dây quấn băng keo đen có gắn 02 miếng kim loại hình ngôi sao năm cánh, được vòng thành hình thòng lọng dài 70cm, 01 đầu dây quấn băng keo màu đen dài 85cm có gắn giắc cắm 04 lỗ);

- 02 (hai) bao nilong màu vàng, kích thước (1,05x0,6)m, trên mặt bao có in hình chữ THẦN NÔNG;

- 01 (một) bình xịt hơi cay hình trụ tròn, kích thước (15x3,5)cm bên ngoài quấn băng keo màu đen.

Tại phiên tòa, bị cáo Lưu Quang L đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng*:

Tại phiên tòa bị cáo Lưu Quang L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 22 giờ ngày 14/8/2024, Nguyễn Ngô H1 rủ Lưu Quang L đi bắt trộm chó bán lấy tiền tiêu xài thì L đồng ý. Bị cáo L cùng với H1 lén lút chiếm đoạt 02 con chó trị giá 1.725.000 đồng. Bị cáo L có một tiền án *"Cướp giật tài sản"* chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo đã phạm vào *tội "Trộm cắp tài sản"* theo Điều 173 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, ngày 30/11/2021, bị cáo Lưu Văn L1 bị Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn xử phạt 03 năm tù về tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* với tình tiết định khung *"Tái phạm nguy hiểm"* chưa được xóa

án tích nên bị cáo đã phạm vào tình tiết định khung *"Tái phạm nguy hiểm"* được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn truy tố là có căn cứ.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:* Hội đồng xét xử đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, làm mất trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý lo lắng cho người dân trong việc quản lý tài sản của mình nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc của khung hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] *Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo*:

- *Về nhân thân của bị cáo*: Bị cáo có 03 tiền án nên có nhân thân xấu.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về quyết định hình phạt*:

Bị cáo Lưu Quang L đã 03 lần bị Tòa án xử phạt về các tội *"Cướp giật tài sản", "Cố ý gây thương tích"* và *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"*, bị cáo đã chấp hành án một thời gian dài nhưng bị cáo không xem đó là bài học cho bản thân, không tu chí làm ăn lương thiện mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[6] *Về bồi thường thiệt hại:* Các bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về xử lý vật chứng*:

- 01 (một) cục kích điện có kích thước (13x11x9)cm, bên ngoài quấn băng keo màu đen có gắn 02 dây màu đen (01 dây loại dây vải màu đen có 02 đầu gắn vào cục kích điện dài 84cm, 01 dây quấn băng keo màu đen dài 68cm, một đầu gắn công tắc màu trắng, 01 đầu gắn jack cắm điện hình chữ nhật màu trắng);

- 01 (một) cây gỗ tròn đường kính tại vị trí lới nhất là 03cm, dài 1m, quấn băng keo màu đen bên ngoài, gắn dây quấn băng keo đen dài 2,4m (một đầu dây quấn băng keo đen có gắn 02 miếng kim loại hình ngôi sao năm cánh, được

vòng thành hình thòng lọng dài 70cm, 01 đầu dây quấn băng keo màu đen dài 85cm có gắn giắc cắm 04 lỗ);

- 02 (hai) bao nilong màu vàng, kích thước (1,05x0,6)m, trên mặt bao có in hình chữ THẦN NÔNG;

- 01 (một) bình xịt hơi cay hình trụ tròn, kích thước (15x3,5)cm bên ngoài quấn băng keo màu đen.

Đây là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 12 năm 2024, giữa Cơ quan điều tra Công an thị xã H và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn).

[8] Nguyễn Ngô H1 có hành vi trộm cắp tài sản cùng với Lưu Quang L; tuy nhiên, tài sản bị chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000 đồng và không thuộc một trong các trường hợp quy định từ điểm a đến điểm đ khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, nên hành vi của Nguyễn Ngô H1 không cấu thành tội phạm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định pháp luật.

[9] Bà Ngô Thị S không biết Nguyễn Ngô H1 sử dụng xe mô tô 77C1-722.31 của mình làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, nên không xử lý hình sự là có căn cứ.

[10] Tại phiên tòa đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn đối với tội danh, điều luậtáp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lưu Quang L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 106; Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lưu Quang L phạm tội "*Trộm cắp tài sản"*;

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lưu Quang L 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Đã giải quyết xong.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) cục kích điện có kích thước (13x11x9)cm, bên ngoài quấn băng keo màu đen có gắn 02 dây màu đen (01 dây loại dây vải màu đen có 02 đầu gắn vào cục kích điện dài 84cm, 01 dây quấn băng keo màu đen dài 68cm, một đầu gắn công tắc màu trắng, 01 đầu gắn jack cắm điện hình chữ nhật màu trắng);

- 01 (một) cây gỗ tròn đường kính tại vị trí lới nhất là 03cm, dài 1m, quấn băng keo màu đen bên ngoài, gắn dây quấn băng keo đen dài 2,4m (một đầu dây quấn băng keo đen có gắn 02 miếng kim loại hình ngôi sao năm cánh, được vòng thành hình thòng lọng dài 70cm, 01 đầu dây quấn băng keo màu đen dài 85cm có gắn giắc cắm 04 lỗ);

- 02 (hai) bao nilong màu vàng, kích thước (1,05x0,6)m, trên mặt bao có in hình chữ THẦN NÔNG;

- 01 (một) bình xịt hơi cay hình trụ tròn, kích thước (15x3,5)cm bên ngoài quấn băng keo màu đen.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 12 năm 2024, giữa Cơ quan điều tra Công an thị xã H và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn).

5. Án hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lưu Quang L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

7. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tx. Hoài Nhơn;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Chi cục THADS Tx. Hoài Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tx. Hoài Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tx. Hoài Nhơn;
- CQ THA HS CA TX Hoài Nhơn;
- Bị cáo;
- Các bị hại; đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Long Nhiên